



**Diễn Đàn Doanh Nghiệp Việt Nam
Hà Nội, Việt Nam
Ngày 29 tháng 05 năm 2012**

Phát biểu của ông Mark Gillin, Phó Chủ Tịch AmCham Việt Nam

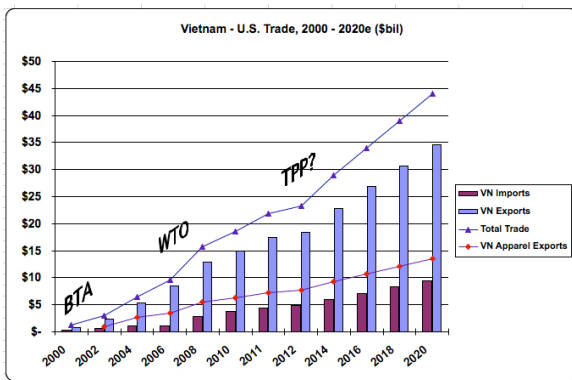
Tôi hân hạnh được phát biểu về quan điểm của AmCham về môi trường đầu tư tại Việt Nam. Xin cảm ơn Bộ Kế hoạch và Đầu tư, với sự hỗ trợ của Ngân hàng Thế giới (WB) và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), cũng như các đơn vị đồng tổ chức như Ban Thư ký mới của Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Hiệp hội Thương mại Châu Âu, đã hỗ trợ trong công tác tập hợp các nhà lãnh đạo chính phủ đến tham dự buổi thảo luận cải thiện môi trường kinh doanh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội Việt Nam.

Thương mại và các lĩnh vực liên quan đến đầu tư nước ngoài mang đến nhiều việc làm và thu nhập, doanh thu thuế, xuất khẩu và ngoại hối, chuyển giao công nghệ, và góp phần định hướng chiến lược phát triển kinh tế, xã hội cho Việt Nam nhằm công nghiệp hóa, hiện đại hóa và toàn cầu hóa. Điều đặc biệt quan trọng là vai trò của vốn đầu tư trực tiếp FDI được tính đến trong Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam, khi mà các doanh nghiệp có vốn FDI đã đóng góp 42% tổng sản lượng công nghiệp của Việt Nam¹ và 59% tổng sản lượng xuất khẩu của Việt Nam năm 2011².

Hiện đang có một số lĩnh vực mà môi trường đầu tư cần phải cải tiến để nâng cao khả năng cạnh tranh của Việt Nam. Trong điều kiện thời gian giới hạn chúng ta có ngày hôm nay, tôi sẽ tập trung vào hai lĩnh vực đang được lưu tâm một cách đặc biệt: cải cách doanh nghiệp nhà nước và dự thảo sửa đổi Luật Lao động, cũng như nêu bật quan điểm tích cực mà các công ty hội viên AmCham có được từ môi trường kinh doanh.

Tổng quan về môi trường đầu tư

Thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ, 2001 – 2020e



Cùng với sự hỗ trợ của chính phủ Việt Nam và hợp tác của AmCham trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại song phương giữa hai nước Việt Nam và Hoa Kỳ đã tăng đáng kể trong mười năm qua: từ 1,5 tỷ đô la Mỹ trong năm 2001, khi Hiệp định Thương mại Song phương (BTA) có hiệu lực (tháng 12/2001), đến 9,7 tỷ đô la Mỹ vào năm 2006, khi Việt Nam gia nhập WTO và Quan hệ Thương mại Bình thường Vĩnh viễn với Hoa Kỳ (tháng 12/2006); và hơn 22 tỷ đô la Mỹ vào năm 2011. Chúng tôi tự tin rằng giá trị thương mại song phương có thể đạt đến 44 tỷ đô la Mỹ vào năm 2020, giúp Việt Nam trở thành một trong những đối tác thương mại và đầu tư

quan trọng nhất của Hoa Kỳ.

¹ <http://www.amchamvietnam.com/4220>

² <http://www.amchamvietnam.com/4214>

Ngoài việc tăng trưởng mạnh mẽ trong lĩnh vực thương mại, sự gia tăng khoảng 17% trong năm 2011 so với năm 2010 cho thấy các nhà đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các công ty Mỹ, vẫn đánh giá một cách tích cực về cơ hội tại Việt Nam. Các nhà đầu tư FDI hiện tại đã tăng giá trị đầu tư của họ tại Việt Nam lên 3.1 tỷ đô la Mỹ trong năm 2011, tăng 1.7 lần so với năm 2010, điều này cho thấy sự hài lòng của họ dành cho môi trường đầu tư tại Việt Nam.

Một số tập đoàn đa quốc gia hàng đầu, tập trung vào ngành hàng tiêu dùng nhanh, đã đầu tư thêm từ 200 – 500 triệu đô la Mỹ từ mỗi công ty vào Việt Nam, là thị trường phát triển nhanh nhất trên thế giới. Số liệu này được ghi nhận rộng rãi và báo cáo thường kỳ trên báo chí.³

Hơn nữa, FDI của Mỹ vào ngành sản xuất hiện đại tạo ra giá trị thặng dư cao cũng đang tăng, dẫn đầu là việc đầu tư 1 tỷ đô la Mỹ của Intel cho nhà máy lắp ráp và kiểm tra tại Khu Công Nghệ Cao Sài Gòn⁴ và một số đầu tư nhỏ lẻ khác. Hiện nay, AmCham đã thành lập “Ủy ban Sản xuất” với khoảng 20 công ty thành viên tham gia đến từ các ngành có liên quan đến “Sản xuất Hiện đại”. Những công ty này đã rất thành công, và sắp tới còn hơn thế nữa: Có một công ty đã đến Việt Nam cách đây 5 năm đang có số lượng nhân công gần 1.000 người, giá trị xuất khẩu khoảng 50 triệu đô la Mỹ / năm, và đang tìm vùng đất mới để mở rộng sản xuất vì họ kỳ vọng tình hình sản xuất kinh doanh của họ sẽ tăng gấp 3 lần trong 3 – 5 năm tới. Công ty hội viên Amcham Jabil vừa mới làm lễ động thổ để xây dựng nhà máy với giá trị đầu tư 70 triệu đô la Mỹ tại Khu Công nghệ cao Sài Gòn, sau 5 năm hoạt động thành công tại một nhà máy được thuê lại.⁵

FDI tại Việt Nam, 2010 – 2011 (tỷ đô la Mỹ)

FDI Type	2010	2011	Change
New	\$17.5	\$11.6	66%
Expansion	\$1.9	\$3.1	164%
Total	\$19.9	\$14.7	76%

Tuy nhiên, chúng tôi dường như đang phải đối mặt với sự đình trệ trong quá trình chuyển giao từ *FDI liên quan đến Hoa Kỳ* bởi “các nhà máy đối tác”, chủ yếu từ Hàn Quốc và Đài Loan, v.v... vào hoạt động tại Việt Nam trước và sau khi Hiệp Định Thương Mại Song Phương

Việt Nam – Hoa Kỳ có hiệu lực vào tháng 12 năm 2001 để sản xuất hàng tiêu dùng có giá trị thặng dư thấp, đến “Làn sóng Thứ Ba” của các *công ty FDI Hoa Kỳ* trong các nhà máy “sản xuất hiện đại” chuyên sản xuất những sản phẩm có giá trị thặng dư cao để xuất khẩu sang Hoa Kỳ và các thị trường quốc tế.

Theo Cục Đầu Tư Nước Ngoài,⁶ trong năm 2011, tổng số vốn dự án đầu tư mới đăng ký và dự án đăng ký tăng vốn đầu tư đạt 14.7 tỷ đô la Mỹ, giảm 24% so với năm 2010. Một lưu ý tích cực là dự án tăng vốn đầu tư đạt 3.1 tỷ đô la Mỹ, tăng 1.65 lần so với cùng kỳ năm 2010 (1.89 tỷ), điều này cho thấy các nhà đầu tư nước ngoài đánh giá cao môi trường đầu tư của Việt Nam; tuy nhiên, dự án FDI mới giảm, giảm khoảng 34% so với cùng kỳ năm 2010.

³ "Coca-Cola đầu tư thêm 200 triệu đô la Mỹ vào Việt Nam" <http://www.amchamvietnam.com/?id=3143>

"PepsiCo đầu tư thêm \$250 triệu đô la Mỹ, mở nhà máy thứ 6 tại Việt Nam" <http://www.amchamvietnam.com/3938>

"Crown mở rộng sản xuất nước giải khát tại Việt Nam" tăng thêm 1.5 tỷ lon/năm nâng tổng sản lượng lên 4.7 tỷ lon /năm <http://www.amchamvietnam.com/?id=4312>

"Cargill nâng tổng sản lượng gấp đôi từ 750,000 tấn năm 2012 lên đến 1.5 triệu tấn năm 2015" <http://en.baomoi.com/Info/Cargill-Vietnam-still-leading-the-way/5/245545.epi>

"P&G cam kết nhà máy thứ hai," đầu tư đạt gần 200 triệu đô la Mỹ <http://www.amchamvietnam.com/?id=4162>

"Honeywell bổ nhiệm chủ tịch của tập đoàn tại Việt Nam" <http://www.amchamvietnam.com/?id=4637> và <http://honeywell.com/sites/cn/News/Documents/Honeywell%20Vietnam%20Overview%20-%2020110627.pdf>

⁴ <http://www.youtube.com/watch?v=nNVT0qMZE48&feature=related>

⁵ <http://daidung.com.vn/en/projects/chi-tiet/75/jabil-vietnam.html> and <http://trungdung.vn/jabil-vietnam-factory/>

⁶ <http://www.amchamvietnam.com/5241> : FDI tại Việt Nam năm 2011

Và vào tháng Hai năm 2012, **Chỉ Số Niềm Tin FDI**, được công bố bởi công ty tư vấn quản lý toàn cầu AT Kearney dựa trên khảo sát hàng năm của các công ty toàn cầu với hơn 2 nghìn tỷ đô la Mỹ trong doanh thu hàng năm, cho thấy Việt Nam là quốc gia châu Á duy nhất rớt hạng trong bảng xếp hạng, từ vị trí thứ 12 trong năm 2010 xuống vị trí thứ 14 vào năm 2011.⁷ Trong khi đó Indonesia đã tăng hạng từ vị trí thứ 20 trong năm 2010 lên vị trí thứ 9 năm 2011, và vốn đầu tư nước ngoài đạt mức kỷ lục 19,3 tỷ đô la Mỹ, gấp đôi năm trước. Ngoài ra, Malaysia cũng tăng hạng từ vị trí thứ 21 lên vị trí thứ 10. Vì vậy, rõ ràng Việt Nam có một số đối thủ cạnh tranh mạnh mẽ về FDI trong ASEAN.

Trong những năm gần đây, cùng phối hợp với VCCI và các hiệp hội doanh nghiệp khác tại Diễn Đàn Doanh Nghiệp Việt Nam, AmCham đã trình lên chính phủ Việt Nam một số kiến nghị, bao gồm kiến nghị về Luật Lao Động sửa đổi và các vấn đề về Mức Lương Tối Thiểu, Luật Kiểm Soát Giá, Nghị Định 46 và Giấy Phép Lao Động cho Người Nước Ngoài, các vấn đề về Chăm Sóc Y Tế, Luật An Toàn Thực Phẩm, Bán Hàng Đa Cấp, Giá Điện và Kế Hoạch Phát Triển Năng Lượng. Phản hồi cho những kiến nghị này chưa được tích cực như những kiến nghị trước đây của chúng tôi trong giai đoạn từ năm 2002-2008 liên quan đến việc phát triển lành mạnh thương mại dệt may giữa Việt Nam và Hoa Kỳ.

Tương tự như vậy, có nhiều kiến nghị từ các tổ chức quốc tế về xúc tiến đầu tư và chiến lược cạnh tranh cho Việt Nam,⁸ nhưng những phản hồi cho những kiến nghị này cũng chưa tích cực lắm. Trong khi có nhiều lãnh đạo Việt Nam đồng ý với sự phân tích và các chiến lược được kiến nghị, thì dường như còn thiếu việc khởi xướng việc làm thế nào để thực hiện chiến lược: “Việt Nam nên bắt đầu từ đâu, và làm như thế nào, vẫn còn là một câu hỏi.”⁹

Nguy cơ này không chỉ đem đến cho Việt Nam sự thất bại trong quá trình tiến lên là quốc gia có thu nhập người dân đạt mức trung bình, “sản xuất hiện đại”, và kinh tế dịch vụ, mà còn cho thấy rằng không có khả năng cạnh tranh ngay cả trong vai trò “nhà máy đối tác” sản xuất các sản phẩm tiêu dùng có giá trị thặng dư thấp so với những thị trường mới nổi lên và sản phẩm cơ bản như Myanmar¹⁰ (dân số = ~ 60 triệu; thu nhập đầu người GDP = ~ \$700/năm) và Bangla Desh¹¹. Điều này có thể dẫn đến một sự mất mát FDI hiện tại và hàng triệu công ăn việc làm tại Việt Nam.

Vì vậy, để kết luận nhận định của chúng tôi về môi trường đầu tư trước khi chuyển sang hai vấn đề chính, hãy cho phép tôi nói rằng AmCham vẫn tin tưởng vào sự tích cực của môi trường đầu tư giành cho công ty hội viên của chúng tôi trong những năm qua. Tuy nhiên, chúng tôi rất quan tâm đến môi trường hướng tới tương lai, đặc biệt là vấn đề sửa đổi luật Lao động và tiến độ rất chậm trong cải cách các Doanh Nghiệp Nhà Nước.

Sửa đổi Luật Lao động • Quan hệ công nghiệp

⁷ <http://www.amchamvietnam.com/5286>

⁸ Sustaining Vietnam's Growth: The Productivity Challenge (McKinsey Global Institute) Feb 2012; Summary: World Bank Update on Vietnam's Economic Development, Dec 6, 2011; World Bank Vietnam development report 2012 : market economy for a middle-income Vietnam, Dec 6, 2011; ILO Vietnam Industrial Relations and Labour Code Reform Project: Final Evaluation, Aug 2, 2011; Vietnam Competitiveness Report, 2010 – Michael Porter, et. al. Nov 20, 2010; Prime Minister's Official Letter: Time to take stock of foreign direct investment, May 20, 2008; UNCTAD Investment Policy Review of Vietnam initiative, Nov 2007 ~ Oct 2008; OECD Policy Framework for Investment (Executive Summary), Feb 14, 2008

⁹ <http://www.amchamvietnam.com/5301>

¹¹ <http://www.amchamvietnam.com/?5337> “Tìm cách để vẽ một bức tranh FDI tốt hơn (VIR): “Chúng tôi đang có kế hoạch mở rộng kinh doanh tại Myanmar vì đây là quốc gia có nền chính trị ổn định, giá nhân công rẻ hơn Việt Nam, Bên cạnh đó, tại Việt Nam, những khó khăn trong việc tiếp cận vốn và các chính sách kinh tế vĩ mô không ổn định về thuế và đất đai hiện nay gây rất nhiều khó khăn”. Theo thống kê từ Tổ chức Ngoại thương Nhật Bản (Jetro) cho rằng tổng số dự án FDI của Nhật Bản 2008-2011 tại Thái Lan 1393, Indonesia 1045 và tại Việt Nam 572 <http://www.amchamvietnam.com/5391> Myanmar: “con hổ” kế tiếp? Trung tâm cho các ngành sản xuất chi phí thấp (BusinessWeek)

¹² <http://www.amchamvietnam.com/?id=5390> “Bangla Desh: Điểm nóng của ngành dệt may?” (McKinsey)

Ngày 24 tháng 3 năm 2012, VCCI - thành phố Hồ Chí Minh tổ chức một cuộc họp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, và Ủy ban các vấn đề Xã hội của Quốc hội cho các hiệp hội ngành nghề, hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài, các quản lý nhà máy và công ty để thảo luận về dự thảo mới nhất của Luật Lao động sửa đổi. AmCham và các công ty hội viên đã được tham gia tham vấn về quan hệ công nghiệp và vấn đề sửa đổi Luật Lao động từ năm 2008, và đã tham dự gần 40 cuộc họp về chủ đề này trong hơn bốn năm qua, bắt đầu từ sau khi các cuộc đình công lan rộng có bạo lực xảy ra chủ yếu ở các nhà máy FDI tại Khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam, và những mối quan tâm của các công ty FDI và các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam đến chính phủ.

Năm 2008, Quyết định số 1129/QĐ-TTg của Thủ tướng ngày 18/08/2008 ("Prime Minister's Decision 1129/QĐ-TTg, 18 Aug 08") về Kế Hoạch Hành Động để thực hiện Chỉ Thị số 22-CT/CW, ngày 05/06/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ("Directive No. 22-CT/CW, 5 Jun 2008 of the Secretariat of the Party Central Committee") ban hành khuôn khổ:

“ ... tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp. Để chủ động hoàn thiện môi trường pháp lý hướng hoạt động đình công tại các doanh nghiệp diễn ra trong khuôn khổ pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp trên cơ sở thực hiện quan hệ lao động hài hòa, ổn định môi trường đầu tư và trật tự xã hội, Thủ Tướng Chính Phủ yêu cầu các Bộ, ngành liên quan và các địa phương triển khai thực hiện Chỉ thị bằng cách thực hiện kế hoạch hành động được bắt đầu với việc rà soát, sửa đổi, bổ sung Bộ Luật Lao Động và các văn bản hướng dẫn thực hiện.”

Nhìn lại nội dung phiên bản của dự thảo sửa đổi Luật Lao Động ngày 18/03/2012, **chúng ta phải kết luận rằng nó sẽ không đạt được các mục tiêu** của Chỉ thị 22 và Quyết định 1129 của Thủ tướng Chính phủ

Ví dụ, AmCham và tất cả các hiệp hội doanh nghiệp, cả Việt Nam lẫn nước ngoài đều nhất trí đề nghị hai quy định trong luật về làm thêm giờ và nghỉ thai sản cần được sửa đổi để phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế, theo đề nghị của Tổ chức Lao động Quốc tế, nhằm nâng cao tính cạnh tranh với các quốc gia láng giềng đang có sự cạnh tranh về FDI với Việt Nam.

Tuy nhiên, các kiến nghị của chúng tôi về làm thêm giờ và nghỉ thai sản¹² giúp Việt Nam tăng tính cạnh tranh như là một điểm đến của FDI đã không được đề cập trong dự thảo sửa đổi Luật Lao Động ngày 18/03. Thay vào đó, làm thêm giờ vẫn giữ ở mức 200 giờ mỗi năm, và hai lựa chọn nghỉ thai sản 5 hoặc 6 tháng mỗi năm.

Những quy định này hạn chế tính linh hoạt và làm giảm năng suất của các nhà máy nói riêng, và Việt Nam nói chung. Chúng tôi cần phải nhận ra rằng các “tại Việt Nam, ngành công nghiệp chiếm tỷ trọng cao trong tổng sản phẩm quốc nội (GDP) năm 2009 (42%) có tăng trưởng năng suất trung bình hàng năm là 0 giữa 2007 và 2009. Sự thiếu hụt trong tăng trưởng năng suất lao động giới hạn mục tiêu cải thiện điều kiện lao động”¹³ “Nếu không có sự giáo dục đầy đủ và kỹ năng của lực lượng lao động, Việt Nam có thể bị rơi vào cái bẫy năng suất thấp, sẽ cản trở khả năng cạnh tranh trong thị trường toàn cầu rất đông đúc. Nâng cấp và tăng cường kỹ năng cũng như cải thiện đào tạo ..., là một điều cần thiết để

¹² Phát biểu của AmCham tại Hội Nghị Các Nhà Sử Dụng Lao Động Quốc Gia về việc sửa đổi Luật Lao Động, ngày 24/10/2010 <http://www.amchamvietnam.com/5063>

¹⁴ Xu hướng việc làm Việt Nam 2010, trang xv và trang 21, Trung Tâm Quốc Gia về Dự đoán Thị Trường Việc Làm và Thông tin, BLDTBXH

đảm bảo năng suất cao hơn, việc làm có thu nhập ngày càng tăng, và phát triển kinh tế trong ngắn hạn và dài hạn”.

Có rất nhiều quy định tương tự như vậy trong dự thảo sửa đổi Luật Lao động ngày 18/03 sẽ làm cho thị trường lao động Việt Nam không có sức cạnh tranh.

Tóm lại, AmCham chúng tôi có nghĩa vụ để nói rằng **chúng tôi rất thất vọng với kết quả** của những năm tháng nỗ lực hợp tác của chúng tôi về việc chỉnh sửa Bộ luật Lao động.

Bộ luật lao động sửa đổi của Việt Nam và môi trường quan hệ công nghiệp sẽ có tác động lớn đến FDI hiện tại và tương lai. Như đã đề cập ở trên, dự án FDI mới trong năm 2011 giảm 26% so với năm 2010. Và Việt Nam đang mất đi cơ hội thu hút FDI trong lĩnh vực sản xuất hiện đại cho các nước láng giềng, chẳng hạn như Indonesia, Malaysia, trong khi các ngành sản xuất có giá trị thặng dư thấp hơn có thể đi đến Bangladesh, và, trong tương lai, Myanmar.

Tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước

Sẽ không ai ngạc nhiên khi nghe rằng Việt Nam cần tập trung vào các thách thức đang nổi lên, đặc biệt là tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước (SOEs), và các chương trình đầu tư công, khi hầu hết quỹ dành cho các chương trình này từ Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), Ngân hàng Hợp tác Quốc tế Nhật, và các nguồn ODA, ở mức khoảng 4 tỷ đô la / năm. Và các nhà tài trợ có một trách nhiệm đặc biệt để khuyến khích và hỗ trợ cải cách các doanh nghiệp nhà nước.

Chúng tôi đồng ý với phân tích của Ngân hàng Thế Giới trong bản tin Update tháng 12/2011 về Phát Triển Kinh Tế của Việt Nam. "Câu hỏi đặt ra là làm thế nào để nâng cao hiệu quả đầu tư công, và hoàn thiện tính minh bạch, đó là điều cần thiết để hỗ trợ Việt Nam tiến đến việc đạt mức thu nhập trung bình. Trong dài hạn, tham vọng của Việt Nam về việc duy trì tăng trưởng cao trong thập kỷ tiếp theo sẽ đòi hỏi việc tập hợp các cải cách táo bạo như đã được thực hiện trong thời kỳ Đổi Mới. Việt Nam cần một sân chơi để tối đa hóa tiềm năng của mình. Khi trình độ dân trí nâng cao và sản xuất trở nên tinh vi hơn, những nhu cầu xã hội về lòng tin, khả năng dự đoán và một sân chơi “cạnh tranh trung lập” sẽ được phát triển. Minh bạch là yếu tố rất quan trọng. Tập trung quyền lực kinh tế ở một số ít các công ty lớn làm xói mòn những nỗ lực phát triển kinh tế và xã hội. Việc sử dụng lợi thế tại các doanh nghiệp và các ngành công nghiệp lớn làm phá vỡ quy tắc tạo nên tham nhũng, phá hoại hiệu quả, thiệt hại tiềm năng của đất nước. Những thách thức trong quản trị tiên tiến rất phức tạp, nhưng triển vọng phát triển của Việt Nam trong trung hạn sẽ tốt hơn nếu vấn đề quản trị tiên tiến được giải quyết sớm.¹⁴ Và “sự cần thiết của việc nhấn mạnh đến tính hiệu quả của đầu tư công, tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước và những cải cách khác, cho dù điều này gây ra những hạn chế về phát triển trong ngắn hạn”.¹⁵

Chúng tôi tham gia tại Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam không chỉ mong muốn kiến nghị đến chính phủ, mà còn đến Ngân hàng Thế giới (WB), ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và những tổ chức khác tham gia hỗ trợ sự phát triển kinh tế và xã hội Việt Nam, chúng tôi cần biết một cách cụ thể hơn về kế hoạch nào đã được thực hiện, những bước đặc trưng nào đã và đang được thực hiện, và những bước bổ sung sẽ được thực hiện nhằm đạt được cải cách doanh nghiệp nhà nước.

Ví dụ, trong tháng 12/2009, ban Giám đốc ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đã duyệt 630 triệu đô la Mỹ phương tiện tài chính đa phương cho chương trình nâng cao hiệu quả quản trị tiên tiến và tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước tại Việt Nam, nhằm tiếp tục sự hỗ trợ của ADB cho chính phủ về chương

¹⁴ Cập nhật Ngân hàng Thế giới (WB) về sự phát triển kinh tế Việt Nam, tháng 06/2011 <http://www.amchamvietnam.com/5178>

¹⁵ Cập nhật Ngân hàng Thế giới (WB), ngày 06/12/2011, trang 7 http://www-wds.worldbank.org/external/default/WDSContentServer/WDS/IB/2011/12/07/000333038_20111207235237/Rendered/PDF/659380WP00PUBL0ecember020110English.pdf

trình tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước thông qua hỗ trợ tài chính và kỹ thuật.¹⁶ Mục đích là để thực hiện cải cách hơn nữa các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) làm cho chúng hiệu quả hơn, lợi nhuận và minh bạch, nỗ lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và mở ra cơ hội cho khu vực tư nhân.

Theo công bố của ADB đi kèm với phương tiện tài chính được duyệt, “chương trình mới của ADB sẽ cung cấp đào tạo và trợ giúp khác cho các tổ chức chính phủ tham gia vào quá trình tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước, chẳng hạn như Tổng công ty Thương mại Ngoại và Tài sản. Kết quả của việc tái cấu trúc là các tổng công ty tạo thành phân nhóm của các công ty có thể hoạt động độc lập, đảm bảo nguồn lực tài chính từ thị trường vốn của riêng mình mà không cần phải dựa vào chính phủ, và sẽ đáp ứng tất cả các điều kiện dẫn đến kết quả được niêm yết.”

“Việc chuyển đổi các tập đoàn lớn thành các doanh nghiệp hiệu quả và có lợi nhuận nhiều hơn sẽ đem đến nhiều lợi ích bao gồm những công cụ của chính sách tạo điều kiện thúc đẩy việc đối xử bình đẳng giữa doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân, từ đó nâng cao sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân.”

Chúng tôi mong chờ được đón nhận những thành tựu tích cực từ chương trình này cũng như những chương trình tương tự.

Kết luận

AmCham đánh giá cao vai trò lãnh đạo quan trọng của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hỗ trợ của Ngân hàng Thế giới và Tổng công ty Tài chính Quốc tế, và vai trò mới của các hiệp hội khu vực doanh nghiệp tư nhân, dẫn đầu bởi Ban thư ký VBF đồng chủ tịch VCCI và EuroCham. Chúng tôi mong muốn được hợp tác với tất cả các thành viên tham gia trong VBF trong những năm tháng tới.

Chúng tôi mong muốn nhìn thấy kết quả thực sự từ sự hợp tác và tham vấn của chúng tôi. Như chúng ta đều biết, một nghiên cứu của Ngân hàng Thế giới vào năm 1998¹⁷ đã khẳng định rằng chính sự hỗ trợ phát triển không thể thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đúng hơn, chỉ có đầu tư và thương mại trực tiếp nước ngoài, và chuyển giao công nghệ đi kèm kỹ năng mới là yếu tố thúc đẩy tăng trưởng. Quốc gia, khu vực, các thành phố và địa phương cần có chính sách kinh tế tốt, một hệ thống quy phạm pháp luật, cơ quan chính phủ minh bạch và hiệu quả, và cơ sở hạ tầng công cộng tốt, bao gồm giao thông, điện, viễn thông, giáo dục và hệ thống chăm sóc sức khỏe, v.v..., để thu hút đầu tư, thúc đẩy thương mại, và thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội.

Chúng tôi AmCham tin tưởng rằng Việt Nam nhìn chung có tiềm năng lớn mạnh và môi trường đầu tư tốt, tuy nhiên, chúng tôi lo ngại rằng Việt Nam có thể sẽ bị kẹt trong “bẫy thu nhập trung bình”, và không thể thành công trong quá trình chuyển đổi từ một quốc gia có kỹ năng yếu, giá trị thặng dư thấp, mức lương sản xuất thấp, sang một đất nước có kỹ năng cao hơn, giá trị thặng dư cao hơn, thu nhập sản xuất và dịch vụ cao hơn.

Việt Nam cần phải thực hiện quá trình cải cách thật sự đối với những vấn đề được nêu trên, chính những vấn đề đó đang làm mất đi hình ảnh của Việt Nam trong việc thu hút thêm nhà đầu tư nước ngoài.

¹⁶ ADB cho Việt Nam vay 630 triệu đô la Mỹ cho chương trình tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước, thúc đẩy phát triển

<http://www.amchamvietnam.com/?id=3426>

¹⁸ <http://web.worldbank.org/external/default/main?pagePK=478097&theSitePK=477633&contentMDK=22307401&noSURL=Y&piPK=477636>

Để có thể duy trì tham vọng là quốc gia có thu nhập cao trong thập niên mới, Việt Nam cần có chính sách cải cách táo bạo như đã thực hiện trong thời kỳ Đổi Mới.

Các nhà lãnh đạo Việt Nam, cả chính phủ và các vị lãnh đạo doanh nghiệp, cần lãnh đạo công cuộc này.

Đại diện cho tất cả hội viên AmCham, tôi xin chúc toàn thể quý vị có mặt hôm nay nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin chân thành cảm ơn.

###